

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt của Bảo hiểm xã hội Việt Nam
về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân
bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 6858/VPCP-KTTH ngày 24/9/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt tại các Bộ, cơ quan, địa phương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác đặc biệt của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) gồm các thành viên sau:

1. Tổ trưởng Tổ công tác: Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
2. Tổ phó Tổ công tác: Các Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
3. Thành viên thường trực Tổ công tác: Trưởng Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ.
4. Các thành viên Tổ công tác:
 - Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội;
 - Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế.
 - Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán;
 - Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
 - Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Vụ trưởng Vụ Thanh tra - Kiểm tra;
 - Vụ trưởng Vụ Pháp chế;
 - Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
 - Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam - Thành viên;
 - Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin - Thành viên;

- Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Thành viên;
- Giám đốc Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng - Thành viên;
- Tổng Biên tập Tạp chí Bảo hiểm xã hội - Thành viên;
- Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ công tác

1. Chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19.

2. Chủ động tiếp cận, nắm bắt, trao đổi, tiếp cận thông tin, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân.

3. Kiểm tra; theo dõi, đôn đốc; báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện.

4. Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương hướng, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, người dân trong phạm vi trách nhiệm của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 3. Chế độ thông tin, báo cáo của Tổ công tác

Định kỳ hằng tháng hoặc theo yêu cầu, các Tổ phó Tổ công tác theo phân công tổng hợp tình hình giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân và đề xuất phương án giải quyết vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền (nếu có), báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, quyết định.

Điều 4. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Tổ công tác

1. Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Quyết định này.

2. Tổ công tác làm nhiệm vụ theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên và người đứng đầu; các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm về công việc được phân công theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; đảm bảo kịp thời giải quyết, tháo gỡ, xử lý khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp.

3. Tổ trưởng, các Tổ phó, thành viên thường trực Tổ công tác được sử dụng con dấu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, thành viên Tổ công tác sử dụng con dấu của đơn vị (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ được giao của Tổ công tác.

4. Tổ công tác ban hành kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

5. Giao Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ là đơn vị thường trực, giúp việc Tổ công tác.

6. Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Tổ công tác về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 do Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố làm Tổ trưởng, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của từng thành viên trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Nhóm giúp việc Tổ công tác

1. Nhóm giúp việc Tổ công tác gồm các ông, bà có tên sau:

1.1. Nhóm trưởng: Ông Dương Văn Hào, Trưởng Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ;

1.2. Phó nhóm:

- Ông Đinh Duy Hùng, Phó Trưởng Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ;

- Ông Đào Duy Hiện, Phó Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội;

- Ông Nguyễn Trung Quý, Phó Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế;

1.3. Thành viên nhóm:

- Ông Lương Đức Ôn, Trưởng Phòng Quản lý thu và khai thác đối tượng bắt buộc, Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ;

- Ông Nguyễn Phúc Khoát, Trưởng Phòng Nghiệp vụ và Phương thức chi trả Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế;

- Bà Lê Hải Anh, viên chức Ban Thực hiện chính Bảo hiểm xã hội;

- Bà Đỗ Minh Hằng, Trưởng Phòng Quản lý chi bảo hiểm, Vụ Tài chính - Kế toán;

- Bà Nguyễn Thị Hương, Trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Bà Trương Thị Hoài Trang, Phó Trưởng Phòng Nội vụ, Vụ Tổ chức cán bộ;

- Bà Phan Thị Hồng Nhung, Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ Thanh tra - Kiểm tra 1, Vụ Thanh tra - Kiểm tra;

- Ông Đỗ Đức Mạnh, Phó Trưởng Phòng Quản lý và quyết toán vốn đầu tư, Vụ Kế hoạch và Đầu tư;

- Ông Nguyễn Ngọc Quý, Phó Trưởng phụ trách Phòng Chăm sóc khách hàng, Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga, Phó Trưởng Phòng Quản lý phần mềm, Trung tâm Công nghệ thông tin;

- Ông Vũ Văn Chức, Phó Chánh Văn phòng, Trung tâm Truyền thông;

- Ông Phạm Văn Mẫn, Phó Trưởng Phòng Thông tin điện tử, Tạp chí Bảo hiểm xã hội.

- Bà Nguyễn Hoài Liên, viên chức Vụ Hợp tác quốc tế;

- Bà Bùi Thị Phương Dung, viên chức Vụ Pháp chế.

2. Thành viên nhóm giúp việc có trách nhiệm đề xuất, tham mưu, tổng hợp các nội dung làm việc của Tổ công tác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình theo phân công của lãnh đạo Tổ công tác.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên có tên tại Điều 1, Điều 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Văn phòng Hội đồng quản lý;
- Công đoàn cơ quan;
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh